TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày 03 tháng 9 năm 2025
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – PHÚ THỌ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tú và ông Trần Văn Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Chinh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Bùi Tiến Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu N, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phùng Văn L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu N, xã P, tỉnh Phú Thọ (Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh P).

(Chị P, anh L đều có quan điểm xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1, Tại đơn khởi kiện ngày 02/7/2025 và các lời khai tại Toà án nguyên đơn chị Nguyễn Thị P trình bày: Chị và anh L trước đấy là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 41/2025/QĐST – HNGĐ ngày 28/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ). Tại Quyết định trên Tòa án đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh L. Giao cháu Phùng Triệu Yến V, sinh ngày 21/7/2014 cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phùng Triệu Gia H, sinh ngày 27/4/2016; cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho anh L

được trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn thì cháu V ở cùng chị còn cháu H, cháu K ở cùng anh L và mẹ đẻ anh L đến tháng 6/2025 anh L bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) xử phạt 08 tháng tù giam thì cháu H, cháu K về ở cùng chị từ đó đến nay, do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Ngoài ra chị còn có sự giúp đỡ của mẹ đẻ chị trong việc chăm sóc các con, mẹ đẻ chị có nhà cửa đất đai ổn định đảm bảo chỗ ăn ở cho mẹ con chị. Hiện nay chị làm ở Công ty TNHH T ở xã C, có thu nhập ổn định hàng tháng giao động từ 11.000.000đ đến 17.000.000đ, đủ điều kiện để nuôi con.

Tại đơn khởi kiện chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi cháu Phùng Triệu Gia H, sinh ngày 27/4/2016 và cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho chị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng vì từ tháng 6/2025 đến nay cháu H, cháu K ở cùng chị, nguyện vọng của cháu H, cháu K đều muốn ở cùng chị. Anh L1 là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" và bị UBND xã P áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Tuy nhiên, anh L1 không cải tạo bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) xử phạt 08 tháng tù, hiện anh L1 đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh P. Do vậy, anh L1 không chu toàn trong việc chăm sóc các con. Cháu H, cháu K đang trong độ tuổi ăn học, với những hành vi phạm tội của anh L1 sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lối sống, đạo đức cũng như tinh thần của các con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, tại đơn đề nghị ngày 18/8/2025 chị P thay đổi quan điểm, chị chỉ đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi nuôi con đối với cháu Phùng Tùng Tuấn K vì cháu K còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ hơn, chị không đề nghị anh L1 phải đóng góp tiền nuôi cháu K cùng chị. Chị P xin rút yêu cầu khởi kiện về việc đề nghị thay đổi nuôi cháu Phùng Triệu Gia H, chị P không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết việc thay đổi nuôi con đối với cháu H.

2, Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/8/2025 anh Phùng Văn L trình bày: Anh và chị P trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2025 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) đã quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa anh và chị P. Về con chung: Chị P được nuôi dưỡng cháu Phùng Triệu Yến V, sinh ngày 21/7/2014, còn anh được nuôi dưỡng 02 con chung là Phùng Triệu Gia H, sinh ngày 27/4/2016 và Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2019. Nay chị P xin thay đổi nuôi con, quan điểm của anh như sau: Anh phạm tội "trộm cắp tài sản" và bị tạm giữ từ ngày 14/4/2025. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38 ngày 26/6/2025 Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã xét xử tuyên phạt anh 08 tháng tù giam về tội "trộm cắp tài sản". Hiện nay anh đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam số 1 – Công an

tỉnh P. Trước khi anh bị bắt tạm giữ thì cháu H, cháu K ở cùng anh. Từ tháng 6/2025 đến nay cháu H, cháu K chuyển về ở cùng chị P do chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị P1 thay đổi nuôi con anh không đồng ý, anh vẫn đề nghị được nuôi cháu H và cháu K.

3, Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã P ngày 14/8/2025, đại diện chính quyền địa phương cung cấp: Chị P và anh L trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2025 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị P và anh L. Về con chung: Giao cháu Phùng Triệu Yến V, sinh ngày 21/7/2014 cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phùng Triệu Gia H, sinh ngày 27/4/2016 và cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi chị P, anh L ly hôn thì cháu V ở cùng chị P còn cháu H, cháu K ở cùng anh L và mẹ đẻ anh L. Nhưng từ tháng 6/2025 đến nay khi anh L đi chấp hành án phạt tù do phạm tội "trộm cắp tài sản" thì cháu H, cháu K chuyển về ở cùng chị P, do chị P chăm sóc, nuôi dưỡng. Ở địa phương anh L bị Công an xã T xử phạt hành chính hai lần về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý" vào ngày 26/10/2024 và ngày 04/12/2024 và bị Ủy ban nhân dân xã P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã số 80 ngày 11/4/2025 về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý" thời hạn 3 tháng kể từ ngày 11/4/2025. Đến ngày 13/4/2025 anh L có hành vi "trộm cắp tài sản" bị Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) xử phạt 08 tháng tù giam theo bản án số 38/2025/HS - ST ngày 26/6/2025. Hiện nay anh L đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh P. Trước khi bị bắt ở địa phương anh L là lao động tự do, công việc không ổn định. Còn chị P hiện nay đang làm công nhân tại khu công nghiệp C. Chị P và các con chị P hiện nay ở cùng mẹ đẻ chị P là bà Nguyễn Thị K1, tại khu P, xã P. Khi chị P đi làm thì bà K1 giúp đỡ, chăm sóc, nuôi dưỡng các con của chị P. Bà K1 có nhà cửa đất đai ổn định đảm bảo chỗ ăn ở cho mẹ con chị P. Nay chị P yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đều thực hiện đúng theo quy định pháp luật không có vi phạm gì và phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 28; điểm a, khoản 1, điều 35; điểm a, khoản 1, điều 39; Điều 147; Điều 217; khoản 1, Điều 227; khoản 1 điều 228; Điều 238; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng

hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phùng Tùng Tuấn K.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đã được quyết định tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2025 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ). Giao con chung chưa thành niên là cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho chị Nguyễn Thị P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu K vì chị P tự nguyện không yêu cầu. Anh L1 được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phùng Triệu Gia H. Chị P được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Anh Phùng Văn L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị P 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị P yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đề nghị giao cháu Phùng Tùng Tuấn K cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại khu N, xã P, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ điểm a, khoản 1, điều 35; điểm a, khoản 1, điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành

niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ.

[1.3] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Chị P, anh L đều có quan điểm xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1, Điều 227; khoản 1 điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Xét yêu cầu của chị P về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đề nghị giao cháu Phùng Tùng Tuấn K cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Hội đồng xét xử xét thấy, chị P và anh L đều xác nhận trước đây chị P và anh L là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 41/2025/QĐST – HNGĐ ngày 28/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ). Tại Quyết định trên Tòa án đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị P và anh L. Về con chung: Giao cháu Phùng Triệu Yến V, sinh ngày 21/7/2014 cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phùng Triệu Gia H, sinh ngày 27/4/2016; cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng. Phía chị P cho rằng sau khi ly hôn thì cháu V ở cùng chị còn cháu H, cháu K ở cùng anh L đến tháng 6/2025 anh L bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) xử phạt 08 tháng tù giam thì cháu H, cháu K về ở cùng chị từ đó đến nay, do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Anh L1 là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" và bị UBND xã P áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Tuy nhiên, anh L1 không cải tạo bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) xử phạt 08 tháng tù, hiện anh L1 đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh P. Do vậy, anh L1 không chu toàn trong việc chăm sóc các con chung. Cháu H, cháu K đang trong độ tuổi ăn học, với những hành vi phạm tội của anh L1 sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lối sống, đạo đức cũng như tinh thần của các cháu nên chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi nuôi con sau khi ly hôn, chị đề nghị giao cháu Phùng Tùng Tuấn K cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì cháu K còn nhỏ cần sự chăm sóc của chị. Phía anh L1 không nhất trí đối với yêu cầu xin thay đổi nuôi con sau khi ly hôn của chị P. Qua xác minh tại chính quyền địa phương xác định sau khi chị P, anh L1 ly hôn đến tháng 6/2025 anh L1 đi chấp hành án phạt tù do phạm tội trộm cắp tài sản thì cháu H, cháu K chuyển về ở cùng chị P và mẹ đẻ chị P là bà Nguyễn Thị K1. Khi chị P đi làm thì bà K1 giúp đỡ, chăm sóc, nuôi dưỡng các con của chị P. Bà K1 có nhà cửa đất đai ổn định đảm bảo chỗ ăn ở cho mẹ con chị P. Như

vậy, có căn cứ để xác định anh L1 đã nhiều lần sử dụng ma túy và bị xử phạt về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", hiện đang phải đi chấp hành án phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" nên anh L1 không thể trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K. Nguyện vọng của cháu K xin được ở với chị P. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị P về việc xin thay đổi nuôi cháu K là phù hợp.

[2.1] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị P xác định hiện nay chị làm ở Công ty TNHH T, có thu nhập ổn định hàng tháng từ 11.000.000đ đến 17.000.000đ, đủ điều kiện để nuôi con nên chị tự nguyện không yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi cháu K. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị P và hiện nay anh L1 đang chấp hành án phạt tù không có thu nhập để cấp dưỡng nuôi con. Do vậy việc chị P không yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[2.3] Xét đề nghị của chị P về việc xin rút yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phùng Triệu Gia H. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án tại đơn đề nghị ngày 18/8/2025 chị P tự nguyện xin rút yêu cầu khởi kiện thay đổi nuôi cháu H nên chấp nhận. Cần đình chỉ đối với yêu cầu này của chị P là phù hợp.

[2.4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2, điều 26 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐINH

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 28; điểm a, khoản 1, điều 35; điểm a, khoản 1, điều 39; Điều 147; Điều 217; khoản 1, Điều 227; khoản 1 điều 228; Điều 238; Điều 244; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phùng Tùng Tuấn K.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đã được quyết định tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số

41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2025 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ). Giao con chung chưa thành niên là cháu Phùng Tùng Tuấn K, sinh ngày 19/02/2018 cho chị Nguyễn Thị P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu K vì chị P tự nguyện không yêu cầu. Anh L1 được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

[2] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Phùng Triệu Gia H. Chị P được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về án phí: Anh Phùng Văn L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị P 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai số 0000855 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết bản án để đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND khu vực 6 - Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6 - Phú Thọ;
- Thi hành án DS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Thị Thu Huyền